THỰC HÀNH KIẾN TRÚC MÁY TÍNH: hợp ngữ

LAB 1: Cấu trúc chương trình và các lệnh cơ bản

- 1. Viết chương trình nhập vào từ bàn phím một ký tự và in ký tự vừa nhập ra màn hình
- 2. Viết chương trình in ra màn hình thông tin giới thiệu bản thân: Ví du:

Tên: ...
Tuổi: ...
Lớp: ...

- 3. Viết chương trình hiển thị menu sau:
 - 1. Chon 1 de nhap 1 xau
 - 2. Chon 2 de in xau da nhap
 - 3. Chon 3 de in xau dau nguoc cua xau da nhap
 - 4. Chon 4 de chuyen xau da nhap sang chu hoa va in
 - 5. Chon 5 de kiem tra xem xau co la 1 so khong
 - 6. Chon 6 de ket thuc
 - 7. Chọn:

Người dùng chọn số nào thì đưa ra thông báo tương ứng. Ví dụ, chọn 3 thì thông báo: "Ban chon chuc nang 2".

- 4. Viết chương trình đọc số từ 0 đến 9. Ví dụ: nhập vào 0 thì đọc "Không"
- 5. Viết chương trình nhập vào một ký tự từ bàn phím, kiểm tra nếu từ 0-9 thì in ra thông báo là chữ số; ngược lại thông báo không là chữ số
- 6. Viết chương trình nhập vào 1 ký tự từ bàn phím, in ra 5 ký tự đứng sau ký tự này
- 7. Viết chương trình đưa 3 tiếng beep (Xem bảng mã ASCII)
- 8. Viết chương trình nhập vào 1 ký tự, kiểm tra xem là kỹ tự thường hay in hoa và thông báo. Nếu là ký tự thường thì chuyển sang chữ hoa, và hiển thị.